

Bản án số: 71/2021/HS-ST

Ngày: 30-12-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thanh Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quang Thanh

Bà Lục Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Nhật Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Thanh Tình - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Ma Văn K, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 29/12/1964 tại L, Cao Bằng Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã N, huyện L, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ma Văn P (đã chết); con bà Ma Thị N (đã chết); Vợ: Ma Thị T, sinh năm 1969; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1991; Anh chị em ruột: có 06 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Tiền án: 01 tiền án về Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 104); Trốn khỏi nơi giam (Điều 245); Chống người thi hành công vụ (Điều 257). Ngày 27/9/2000, Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử tù có thời hạn 08 năm theo bản án số 115/HSST (đã xoá án tích). Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ma Thị T, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Đặng Văn Ng, sinh năm 1996; Xóm R, xã N, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ ngày 03/8/2021, Tổ công tác Công an xã N, L, Cao Bằng làm nhiệm vụ tại xóm R, N, L phát hiện Ma Văn K trú tại: Xóm T, xã N, huyện L có biểu hiện nghi vấn phạm tội liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ:

- Tại túi quần bên phải của K đang mặc: 01 gói nilon màu hồng bên trong được gói thêm 01 lớp giấy đa năng (giấy vệ sinh) màu trắng, bên trong có 06 gói nhỏ được gói bằng giấy báo, trong các gói nhỏ đều chứa chất bột màu trắng (nghi là heroine).

- Tại túi áo ngực bên trái K đang mặc: Tiền Việt Nam 594.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, loại màn hình cảm ứng, có số IMEI 1: 869540050887137, số IMEI 2: 869540050887129. Là điện thoại của Ma Văn K, phát hiện cách chỗ khám K bị bắt khoảng 70cm.

Tiến hành kiểm tra xe máy YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát: 11L1-077.75, số khung: RLCUE320HY018260, số máy: E3X9E-062712 là xe máy của K. Qua kiểm tra không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người cùng các đồ vật, tài liệu có liên quan về trụ sở Công an xã N để xác minh, làm rõ. Cùng ngày, Công an xã N, L, Cao Bằng đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 32. Khám xét chỗ ở của Ma Văn K tại T, N, L, Cao Bằng. Qua khám xét phát hiện: 01 cân tiểu ly có vỏ bằng gỗ, chiều dài 25cm tại túi vải treo trên vách cửa buồng ngủ thứ hai bên trái trong nhà Ma Văn K.

Ngày 03/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm mở niêm phong vật chứng, cân khối lượng và lấy mẫu giám định. Kết quả số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt

quả tang Ma Văn K có khối lượng là 0,09gam (Không phải không chín gam). Tại Kết luận giám định số 309, ngày 26/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Ma Văn K khai nhận: Toàn bộ số chất bột màu trắng bị thu giữ khi bắt quả tang là heroine, số heroine này K nhờ Ma Văn V trú tại E, N, L đi mua với Nguyễn Văn T trú tại T, Y, L với số tiền là 1.700.000 đồng. Mục đích K mua heroine để bản thân sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời.

Khoảng một tuần trước khi bị bắt, K từ nhà xuống thị trấn Pác Miầu, L, khi đến đoạn đường liên xã N, L. K gặp Ma Văn V rồi nhờ V mua giúp heroine với Nguyễn Văn T nhà ở T, Y, L và được V đồng ý, K đưa cho V số tiền 1.700.000 đồng, cầm tiền xong V một mình đi mua heroine. Khoảng hơn một giờ sau, V quay lại đưa cho K 01 gói heroine được gói bằng túi nilon màu hồng, không rõ khối lượng ước chừng khoảng 04 phân (cân tiêu ly). Sau khi nhận được heroine, K chia một phần heroine có khối lượng khoảng 01 phân cho V để trả tiền công đi mua. Nhận heroine xong, V đi đâu không rõ, còn K ở nhà để lấy heroine vừa mua được ra sử dụng. Đến ngày 03/8/2021, K đã sử dụng gần hết số heroine này, chỉ còn một phần nhỏ nên K đã chia thành 07 gói nhỏ gói trong giấy báo và cất giấu trên người rồi đi đến xóm R, N, L. Tại xóm R, K vào nhà Đặng Văn N, sau khi nói chuyện, N hỏi mua heroine và được K đồng ý bán cho 01 gói với giá 100.000 đồng, địa điểm trao đổi mua bán là tại nhà N, khi trao đổi mua bán chỉ có N và K biết. Sau đó K đi đến nhà Trang Văn P cùng trú tại xóm R chơi, khi đang ở trước cửa nhà P, K bị tổ công tác Công an xã N phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ 06 gói heroine còn lại.

Ngoài ra, Ma Văn K khai nhận khoảng đầu tháng 7/2021 (Không nhớ rõ ngày), K còn được nhờ V đi mua heroine thêm 02 lần nữa, mỗi lần mua với số tiền 500.000 đồng không rõ khối lượng. Sau khi mua được heroine, K đều chia ra một ít đưa cho V để trả công.

Quá trình điều tra, Ma Văn K thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các vật chứng, tài sản bị tạm giữ đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Hành vi của Ma Văn K đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS NB ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Ma Văn K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Ma Văn K thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Ma Thị T trình bày: Về chiếc xe chiếc xe máy xe máy YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát: 11L1-077.75 là xe máy của gia đình bà mua đã lâu với số tiền 21.000.000 đồng. Số tiền mua xe là tiền chung của gia đình, khi Ma Văn K sử dụng chiếc xe máy này đi mua bán ma túy bà không biết. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng bị thu giữ khi bắt quả tang, là của bà. Mục đích K mang theo là để nghe nhạc và liên lạc với gia đình. Đối với số tiền 594.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Ma Văn K trong đó có 494.000 đồng là tiền của con dâu đưa cho K mang theo để tìm mua chó. Bà yêu cầu được trả lại số tiền và tài sản trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng vẫn giữ N quan điểm truy tố bị cáo Ma Văn K về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ma Văn K từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng trong 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Tiền vật chứng mua bán trái phép chất ma túy ngày 03/8/2021 tại R, N, L, Cao Bằng. Số tiền 594.000 đồng”. Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện L, Cao Bằng. Trả lại cho bị cáo 494.000 đồng trong phong bì trên nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ma Thị T 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng. Loại điện thoại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 869540050887137, số IMEI 2: 869540050887129.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát: 11L1-077.75, số khung:

RLCUE3220HY018260, số máy: E3X9E06712. Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Ma Thị T ½ giá trị chiếc xe máy trên.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) cân tiểu ly có vỏ hộp bằng gỗ, chiều dài khoảng 25cm.

- Về án phí: Buộc bị cáo Ma Văn K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ma Văn K không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ma Văn K không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Ma Văn K phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Lời khai của bị cáo và người làm chứng tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã N, huyện L, tỉnh Cao Bằng lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 03 tháng 8 năm 2021 thu giữ 0,09 gam Heroine của Ma Văn K; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành lập hồi 21 giờ 00 phút ngày 03/8/2021; Kết luận giám định số: 309/GĐMT ngày 26/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Cao Bằng. Từ các tài liệu, chứng cứ nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng đầu tháng 7 và tháng 8 năm 2021, Ma Văn K đã nhờ Ma Văn V trú tại E, N, L, Cao Bằng mua giúp heroine 03 lần, hai lần đầu mỗi lần 500.000 đồng, lần thứ ba mua với số tiền 1.700.000 đồng, mỗi lần mua đều không rõ khối lượng với Nguyễn Văn T trú tại T, Y, L, Cao Bằng. Mục đích Ma Văn K mua heroine để bản thân sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời.

Ngày 03/8/2021 đã bán 01 gói heroine với giá 100.000 đồng cho Đặng Văn N trú tại R, N, L, Cao Bằng. Sau khi bán heroine xong K bị tổ công tác Công an xã N phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số heroine còn lại có khối lượng 0,09gam (Không thấy không chín gam). Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Ma Văn K phạm vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo Ma Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Ma Văn K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Hội đồng xét xử nhận thấy, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Ma Văn K có nhân thân xấu, bị cáo là người nghiện ma túy. Bị cáo có 01 tiền án về Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 104); Trốn khỏi nơi giam (Điều 245); Chống người thi hành công vụ (Điều 257). Ngày 27/9/2000, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử tù có thời hạn 08 năm theo bản án số 115/HSST.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Ma Văn K là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, trực tiếp làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự, gây xôn xao dư luận, khiến quần chúng nhân dân bất bình, lên án.

Căn cứ hành vi phạm tội, các tình tiết định khung và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội.

[4] Các nhận định khác:

Trong vụ án này, đối với Ma Văn V là người mua heroine giúp Ma Văn K. Quá trình điều tra, V không có mặt tại địa phương. Chỉ căn cứ vào lời khai duy nhất của Ma Văn K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm không có điều kiện để xác minh làm rõ.

Đối với Nguyễn Văn T, hiện nay T đang bị xử lý trong một vụ án khác. Quá trình điều tra, T khai nhận không quen biết ai tên là Ma Văn V trú tại E, N, L, Cao Bằng. Chỉ căn cứ vào lời khai duy nhất của Ma Văn K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm không có điều kiện để xác minh làm rõ.

Đối với Đặng Văn N là người mua heroine với Ma Văn K, mục đích là để bản thân sử dụng, hành vi không cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Về chiếc xe máy xe máy YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát: 11L1-077.75, số khung: RLCUE3220HY018260, số máy: E3X9E06712 là xe máy của gia đình Ma Văn K mua đã lâu với số tiền 21.000.000 đồng. Số tiền mua xe là tiền chung của gia đình, mục đích để làm phương tiện đi lại cho gia đình. Năm 2017, do đăng ký xe bị hỏng nên K đã đăng ký lại giấy tờ xe và lấy tên chủ xe là Ma Văn K. Ngày 03/8/2021, K sử dụng xe máy này để đi đến nhà Đặng Văn N và bán heroine cho N. Do đó, chiếc xe máy này K đã sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm, cần phải tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị để tịch sung quy Nhà nước và trả lại cho bà Ma Thị T $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe nói trên trên.

Đối với số tiền 594.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Ma Văn K có: 100.000 đồng là tiền K có được khi bán heroine cho N, cần phải tịch thu sung quỹ Nhà nước. Còn lại số tiền 494.000 đồng là tiền cá nhân của K mang theo để tìm mua chó, trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng bị thu giữ khi bắt quả tang, qua xét hỏi tại phiên toà bị cáo Ma Văn K và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ma Thị T chiếc điện thoại này là của T. Mục đích K mang theo là để nghe nhạc và liên lạc với gia đình, không sử dụng vào việc trao đổi mua bán heroine. Do đó, cần trả lại cho bà Ma Thị T.

Đối với cân tiểu ly có vỏ bằng gỗ, dài khoảng 25cm bị thu giữ khi khám xét nhà Ma Văn K thì K khai đây là cân tiểu ly của Ma Văn P (bố của K) đã có từ lâu dùng để cân thuốc phiện đen. Sau khi ông P chết thì gia đình K không sử dụng chiếc cân này nữa, do đó cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Vật chứng là Heroine đã giám định hết nên HĐXX không xem xét.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng trong 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Tiền vật chứng mua bán trái phép chất ma túy ngày 03/8/2021 tại R, N, L, Cao Bằng. Số tiền 594.000 đồng”. Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện L, Cao Bằng. Trả lại cho bị cáo 494.000 đồng trong phong bì trên nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ma Thị T 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng. Loại điện thoại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 869540050887137, số IMEI 2: 869540050887129.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát: 11L1-077.75, số khung:

RLCUE3220HY018260, số máy: E3X9E06712. Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Ma Thị T ½ giá trị chiếc xe máy trên.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) cân tiêu ly có vỏ hộp bằng gỗ, chiều dài khoảng 25cm.

- [6] Về án phí: Bị cáo Ma Văn K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Ma Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Ma Văn K **02 (Hai) năm) 08 (Tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng trong 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Tiền vật chứng mua bán trái phép chất ma túy ngày 03/8/2021 tại R, N, L, Cao Bằng. Số tiền 594.000 đồng”. Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện L, Cao Bằng. Trả lại cho bị cáo số tiền 494.000 đồng trong phong bì trên nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ma Thị T 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng. Loại điện thoại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 869540050887137, số IMEI 2: 869540050887129.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát: 11L1-077.75, số khung: RLCUE3220HY018260, số máy: E3X9E06712. Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Ma Thị T ½ giá trị chiếc xe máy trên.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) cân tiêu ly có vỏ hộp bằng gỗ, chiều dài khoảng 25cm.

Số vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 09 ngày 18/11/2021

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ma Văn K phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Đội ĐTTH – CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Chuyên